

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn T**, sinh năm: 1963. Nơi cư trú: Tổ 32, phường HM, quận L, thành phố Đ.

- **Bị đơn:** Ông **Trương Văn D**, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Thôn P 2, xã H, huyện H, thành phố Đ.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông **Thân Quang N**, sinh năm: 1995 và bà **Nguyễn Lê Thủy T1**, sinh năm: 1995. Cùng địa chỉ: Tổ 32, phường HM, quận L, thành phố Đ

- Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm: 1954; ông **Trương Văn E**, sinh năm: 1954 và bà **Trương Thị Nh**, sinh năm: 1994. Cùng địa chỉ: Thôn P 2, xã H, huyện H, thành phố Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Thừa đất số 573, tờ bản đồ số 48, diện tích 110m² tại địa chỉ thôn Phú Hòa 2, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX440796 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/5/2015 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn T.

2.2. Ông Nguyễn Tuấn đồng ý cho các ông bà gồm: Ông Trương Văn D, ông Trương Văn E, bà Nguyễn Thị X và bà Trương Thị Nh tiếp tục lưu trú đến ngày 24/9/2023.

2.3. Đến ngày 24/9/2023, các ông bà gồm: Ông Trương Văn D, ông Trương Văn E, bà Nguyễn Thị X và bà Trương Thị Nh có nghĩa vụ bàn giao và trả lại cho ông Nguyễn T tài sản là ngôi nhà cấp 3, diện tích xây dựng 110m², diện tích sàn 157m² và thửa đất số 573, tờ bản đồ số 48, diện tích 110m² tại địa chỉ Thôn Phú Hòa 2, xã Hòa

Nhon, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX440796 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/5/2015.

2.4. Về chi phí tố tụng: Đến ngày 24/9/2023, ông Trương Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn T số tiền chi phí tố tụng là 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

2.5. Về án phí: Ông Trương Văn D phải chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009944 ngày 04/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Phú Đạt

